

V, ngày 18 tháng 10 năm 2018.

Số:345/2018/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 518/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn B** - sinh năm 1984.

Đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: khu 1, xã P, thành phố V, tỉnh P.

Bị đơn: Chị **Phí Thị H** - sinh năm 1982

Đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: khu 1, xã P, thành phố V, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn B và chị Phí Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh B và chị H thống nhất thỏa thuận giao cho con chung là cháu Nguyễn Trang A - sinh ngày 14/12/2007 và cháu Nguyễn Thị Hồng N - sinh ngày 09/9/2009 cho anh B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh B do anh B tự nguyện không yêu cầu.

Không ai được cản trở quyền thăm gặp chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung, công sức trong thời gian sống chung và nợ chung: Anh B

và chị H thống nhất xác định không có không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đặt ra.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn B xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh B đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000294 ngày 02/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P. Hoàn trả lại cho anh B số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định nuy cũ hiều lúc ph, p luết ngay sau khi -íc ban hính vụ kh«ng bđ kh,ng c, o kh,ng nghđ theo thñi tộc phúc thEm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP V;
- UBND xã P, TP. V;
- (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Cao V